

Số: 47/TB-QLDA

Từ Liêm, ngày 26 tháng 3 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng Công trình khẩn cấp Hồ điều hòa Phú Đô, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Căn cứ Quyết định số 6076/QĐ-UBND ngày 07/12/2025 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành lệnh xây dựng công trình khẩn cấp dự án đầu tư xây dựng Hồ điều hòa Phú Đô, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 331/QĐ-UBND ngày 23/01/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Công trình khẩn cấp Đầu tư xây dựng Hồ điều hòa Phú Đô, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất của Chủ tịch UBND phường Từ Liêm để thực hiện dự án đầu tư xây dựng Công trình khẩn cấp Hồ điều hòa Phú Đô, phường Từ Liêm: Số 58/TB-UBND ngày 31/01/2026; số 116/TB-UBND ngày 10/3/2026; số 126/TB-UBND ngày 29/3/2026;

Thực hiện điểm a, Khoản 3, Điều 87 Luật Đất đai năm 2024 và điểm b khoản 9 Điều 3 Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai, Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Từ Liêm phối hợp với UBND phường Từ Liêm tổ chức niêm yết công khai phương án bồi thường, hỗ trợ đối với các hộ gia đình, cá nhân có liên quan, cụ thể như sau:

1. Hồ sơ công khai:

- Thông báo về việc niêm yết công khai dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ;
- Dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết đối với các hộ gia đình, cá nhân;
- Bảng tổng hợp dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết.

2. Địa điểm niêm yết công khai:

- Trụ sở UBND phường Từ Liêm.
- Nhà văn hóa TDP 15 Tân Mỹ.

3. Thời gian niêm yết công khai: 10 ngày kể từ ngày 27/3/2026.

4. Hình thức niêm yết công khai dự thảo phương án:

- Niêm yết công khai Thông báo, Bảng tổng hợp dự thảo phương án BTHT và Dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ tại: Trụ sở UBND phường Từ Liêm, Nhà văn hóa TDP 15 Tân Mỹ.

- Niêm yết công khai Thông báo trên cổng thông tin điện tử của UBND phường Từ Liêm.

- Bàn giao và công khai trực tiếp lấy ý kiến dự thảo phương án BTHT tới từng hộ gia đình, cá nhân.

5. Trách nhiệm các cơ quan, đơn vị:

Ban quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng phường Từ Liêm và các đơn vị liên quan có trách nhiệm:

- Tổ chức niêm yết công khai dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ theo Mục 4 của Thông báo này.

- Lập biên bản xác nhận kết quả công khai dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ.

- Tổ chức đối thoại trong trường hợp còn có ý kiến không đồng ý về phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư là không quá 30 ngày kể từ ngày tổ chức lấy ý kiến về phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;

- Tiếp thu, giải trình ý kiến đóng góp về dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ; hoàn chỉnh phương án báo cáo; trình cơ quan có thẩm quyền.


6. Trách nhiệm của người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản:

- Phối hợp với các đơn vị để nhận bàn giao dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ;

- Cung cấp thông tin ý kiến cụ thể; tham gia các cuộc họp trực tiếp lấy ý kiến và đối thoại về phương án bồi thường, hỗ trợ (*trường hợp không tham gia họp trực tiếp có lý do chính đáng thì gửi ý kiến bằng văn bản về Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Từ Liêm*) trong thời hạn niêm yết công khai dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ theo quy định.

Ban quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng phường Từ Liêm dự án thông báo đề các đơn vị và cá nhân có liên quan biết và tổ chức, thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND phường Từ Liêm;
- Đ/c Lê Việt Bắc Anh-PCT UBND phường; (Để b/c)
- Đ/c Giám đốc Ban QLDAĐT-HT;
- Phòng KTHTĐT;
- Trung tâm VHTT&TT phường;
- Tổ dân phố nơi có đất thu hồi; (Để phối hợp)
- Các hộ gia đình, cá nhân;
- Lưu: QLDA. 



Nguyễn Đức Thành

DỰ THẢO PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

Khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng Công trình khẩn cấp Hồ điều hòa Phú Đô,
phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(Kèm theo Thông báo số 47 /TB-QLDA ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Ban Quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng phường Từ Liêm)

A. NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, SỞ HỮU TÀI SẢN TRÊN ĐẤT: BÀ MẠC THỊ BÌNH

* CCCD: 03016200082 (Cấp ngày 01/5/2021)

* Địa chỉ thu hồi đất: Số nhà 58 ngõ 147 tổ 15 Tân Mỹ, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

1. Tổng diện tích đang sử dụng: 683,0 m²

- Diện tích thu hồi: 365,4 m²

- Diện tích còn lại: 317,6 m²

2. Vị trí thửa đất thu hồi (tạm tính): Vị trí 2 đường K2: Đoạn đường từ Nguyễn Văn Giáp đến Trạm Rada x Hệ số K=1 theo Quyết định số 89/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội

Nguồn gốc đất: Theo bản đồ, sổ mục kê năm 1994: Thuộc một phần thửa đất số 02 tờ bản đồ số 22, diện tích thửa đất 25.563m²; chủ sử dụng là UBND xã Mỹ Đình.

3. Bà Mạc Thị Bình chiếm đất, tự sử dụng xây dựng nhà ở từ sau ngày 01/7/2004 đến trước ngày 01/7/2014 (thuộc trường hợp sử dụng đất do lấn đất, chiếm đất theo quy định tại khoản 3 Điều 139 Luật Đất đai 2024)

B. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

STT	Nội dung	Vị trí thửa đất	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Hệ số điều chỉnh giá đất	Đơn giá (đồng/m ²)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1.	Bồi thường về đất thu hồi							
1.1	Giá trị bồi thường về đất thu hồi						2.027.100.000	
-	Hộ gia đình chiếm đất, tự sử dụng xây dựng nhà ở sau ngày 01/7/2004 đến trước ngày 01/7/2014 (diện tích nằm trong hạn mức giao đất ở tối thiểu)	Vị trí 2 đường K2	50,0	100%	1	40.542.000	2.027.100.000	Khoản 2 Điều 5 và khoản 2 Điều 9 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP; khoản 3 Điều 11 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP
-	Hộ gia đình chiếm đất, tự sử dụng xây dựng nhà ở sau ngày 01/7/2004 đến trước ngày 01/7/2014 (diện tích vượt hạn mức giao đất ở tối thiểu)	Vị trí 2 đường K2	315,4	0%	1	40.542.000	0	
* Hạn mức giao đất ở tối thiểu xác định theo quy định tại điểm c, khoản 3 Điều 11 và Điều 13 Quyết định số 61/2024/QĐ-UBND ngày 27/9/2024 của UBND Thành phố ban hành Quy định về một số nội dung thuộc lĩnh vực đất đai trên địa bàn thành phố Hà Nội								
1.2	Nghĩa vụ tài chính phải khấu trừ (theo khoản 6 Điều 94 Luật Đất đai 2024 và khoản 1 Điều 25 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP của Chính Phủ)						1.621.680.000	
-	Tiền sử dụng đất đối với diện tích nằm trong hạn mức giao đất ở, vượt hạn mức giao đất ở theo quy định tại điểm a, khoản 4 Điều 11 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP	Vị trí 2 đường K2	50	80%	1	40.542.000	1.621.680.000	
1.3	Tổng số tiền bồi thường về đất hộ gia đình còn được nhận/ phải nộp (1.1)-(1.2)						405.420.000	(2)
2.	Bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở theo quy định tại khoản 6 Điều 2 Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ (nếu đủ điều kiện) * Vị trí: Khu nhà ở xã hội tại ô đất CT3, CT4 Khu đô thị mới Kim Chung, xã Thiên Lộc				Không đủ điều kiện mua nhà ở xã hội tại Khu nhà ở xã hội do diện tích còn lại 317,6 m ²			
3.	Bồi thường, hỗ trợ về tài sản là công trình xây dựng							
1. Nhà xưởng không có cầu trục								
	Diện tích nhà xưởng trong chỉ giới GPMB: S = 197,4m ²		m ²	197,40	2.946.200	0%	0	PL2, 1

2. Nhà xưởng không có cầu trục						
Diện tích nhà xưởng trong chỉ giới GPMB: S = 56,8m ²	m ²	56,80	2.946.200	0%	0	PL2, 1
1. Nhà 01 tầng, tường 220, nền lát gạch ceramic, có khu phụ, mái lợp tôn, cao >5m						
Diện tích nhà trong chỉ giới GPMB: S = 111,2m ²	m ²	111,20	3.281.700	0%	0	PL1, 2
<i>(Ghi chú: Công trình xây dựng không hợp pháp, thuộc trường hợp vi phạm pháp luật đất đai: Không đủ điều kiện bồi thường, hỗ trợ theo quy định tại khoản 2 Điều 105 Luật Đất đai 2024 và Văn bản số 1924/SNNMT-QHKTSDD ngày 12/02/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ có hiệu lực thi hành)</i>						0
4	Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ được nhận (1) + (2)				405.420.000	đồng
(Bằng chữ: Bốn trăm linh năm triệu, bốn trăm hai mươi nghìn đồng)						

Ý KIẾN HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN

DỰ THẢO PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

Khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng Công trình khẩn cấp Hồ điều hòa Phú Đô, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(Kèm theo Thông báo số 47/TB-QLDA ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Ban Quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng phường Từ Liêm)

A. NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, SỞ HỮU TÀI SẢN TRÊN ĐẤT: BÀ PHẠM THỊ BẮC VÀ DƯƠNG HỒ NAM

* CCCD: 034182008064 (Cấp ngày 22/11/2021)

* Địa chỉ thu hồi đất: Số nhà 58 ngõ 147 tổ 15 Tân Mỹ, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

1. Tổng diện tích đang sử dụng: 95,5 m²

- Diện tích thu hồi: 51,7 m²

- Diện tích còn lại: 43,8 m²

2. Vị trí thửa đất thu hồi (tạm tính): Vị trí 3 đường K2: Đoạn đường từ Nguyễn Văn Giáp đến Trạm Rada x Hệ số K=1 theo Quyết định số 89/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội

Nguồn gốc đất: Theo bản đồ, sổ mục kê năm 1994: Thuộc một phần thửa đất số 02 tờ bản đồ số 22, diện tích thửa đất 25.563m²; chủ sử dụng là UBND xã Mỹ Đình.

3. Bà Phạm Thị Bắc và ông Dương Hồ Nam chiếm đất, tự sử dụng xây dựng nhà ở từ sau ngày 01/7/2004 đến trước ngày 01/7/2014 (thuộc trường hợp sử dụng đất do lấn đất, chiếm đất theo quy định tại khoản 3 Điều 139 Luật Đất đai 2024)

B. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

STT	Nội dung	Vị trí thửa đất	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Hệ số điều chỉnh giá đất	Đơn giá (đồng/m ²)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1.	Bồi thường về đất thu hồi							
1.1	Giá trị bồi thường về đất thu hồi						1.576.950.000	(1)
-	Hộ gia đình chiếm đất, tự sử dụng xây dựng nhà ở sau ngày 01/7/2004 đến trước ngày 01/7/2014 (diện tích nằm trong hạn mức giao đất ở tối thiểu)	Vị trí 3 đường K2	50,0	100%	1	31.539.000	1.576.950.000	Khoản 2 Điều 5 và khoản 2 Điều 9 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP; khoản 3 Điều 11 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP
-	Hộ gia đình chiếm đất, tự sử dụng xây dựng nhà ở sau ngày 01/7/2004 đến trước ngày 01/7/2014 (diện tích vượt hạn mức giao đất ở tối thiểu)		1,7	0%	1	31.539.000	0	
* Hạn mức giao đất ở tối thiểu xác định theo quy định tại điểm c, khoản 3 Điều 11 và Điều 13 Quyết định số 61/2024/QĐ-UBND ngày 27/9/2024 của UBND Thành phố ban hành Quy định về một số nội dung thuộc lĩnh vực đất đai trên địa bàn thành phố Hà Nội								
1.2	Nghĩa vụ tài chính phải khấu trừ (theo khoản 6 Điều 94 Luật Đất đai 2024 và khoản 1 Điều 25 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP của Chính Phủ)						1.261.560.000	(2)
-	Tiền sử dụng đất đối với diện tích nằm trong hạn mức giao đất ở, vượt hạn mức giao đất ở theo quy định tại điểm a, khoản 4 Điều 11 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP	Vị trí 3 đường K2	50	80%	1	31.539.000	1.261.560.000	
1.3	Tổng số tiền bồi thường về đất hộ gia đình còn được nhận/ phải nộp (1)-(2)						315.390.000	(3)
2.	Bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở theo quy định tại khoản 6 Điều 2 Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ (nếu đủ điều kiện) * Vị trí: Khu nhà ở xã hội tại ô đất CT3, CT4 Khu đô thị mới Kim Chung, xã Thiên Lộc				Không đủ điều kiện mua nhà ở xã hội tại Khu nhà ở xã hội do diện tích còn lại 43,8 m ²			
3.	Bồi thường, hỗ trợ về tài sản là công trình xây dựng						0	(4)
1. Nhà 01 tầng, tường 220, nền lát gạch ceramic, có khu phụ, mái lợp tôn, cao >4m								
Diện tích nhà trong chi giới GPMB: S = 51,7m ²			m ²	51,70	3.281.700	0%	0	PL1, 2

	(Ghi chú: Công trình xây dựng không hợp pháp, thuộc trường hợp vi phạm pháp luật đất đai: Không đủ điều kiện bồi thường, hỗ trợ theo quy định tại khoản 2 Điều 105 Luật Đất đai 2024 và Văn bản số 1924/SNNMT-QHKTSĐĐ ngày 12/02/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ có hiệu lực thi hành)		(2)
4	Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ được nhận (3) + (4)	315.390.000	đồng
(Bằng chữ: Ba trăm mười lăm triệu, ba trăm chín mươi nghìn đồng)			

Ý KIẾN HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN

DỰ THẢO PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

Khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng Công trình khẩn cấp Hồ điều hòa Phú Đô,
phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(Kèm theo Thông báo số 47 /TB-QLDA ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Ban Quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng phường Từ Liêm)

A. NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, SỞ HỮU TÀI SẢN TRÊN ĐẤT: ÔNG TRỊNH HỮU ĐỒ

* CCCD: 001190025286 (Cấp ngày 09/04/2021)

* Địa chỉ thu hồi đất: tổ 15 Tân Mỹ, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

1. Tổng diện tích đang sử dụng: 170,2 m²
- Diện tích thu hồi: 67,8 m²
- Diện tích còn lại: 102,4 m²

2. Vị trí thửa đất thu hồi (tạm tính): Đối với phần diện tích 67,8m² thuộc một phần thửa 104 tờ bản đồ số 21

Nguồn gốc đất:

3. 1. Đối với phần diện tích 67,8m² thuộc một phần thửa 104 tờ bản đồ số 21 do vẽ năm 1994: Có nguồn gốc là đất nông nghiệp sử dụng nằm trong quỹ đất nông nghiệp giao theo Nghị định 64/NĐ-CP chưa được cấp GCN QSD đất. Thửa đất được mua, bán qua nhiều chủ. Ông Trịnh Hữu Đồ hiện nay đang sử dụng và đã tự ý xây dựng công trình trên diện tích 67,8m² kể trên sau 01/7/2014.

B. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

STT	Nội dung	Vị trí thửa đất	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Hệ số điều chỉnh giá đất	Đơn giá (đồng/m ²)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1.	Bồi thường về đất thu hồi							
1.1	Giá trị bồi thường về đất thu hồi						19.662.000	(1)
-	Hộ gia đình tự ý chuyển mục đích từ đất nông nghiệp sang xây dựng công trình sau ngày 01/7/2014		67,8	100%	1	290.000	19.662.000	
2.	Bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở theo quy định tại khoản 6 Điều 2 Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ (nếu đủ điều kiện) * Vị trí: Khu nhà ở xã hội tại ô đất CT3, CT4 Khu đô thị mới Kim Chung, xã Thiên Lộc							Không đủ điều kiện mua nhà ở xã hội tại Khu nhà ở xã hội do diện tích còn lại 102,4 m ²
3.	Bồi thường, hỗ trợ về tài sản là công trình xây dựng						0	(2)
	Tên tài sản		ĐVT	Khối lượng	Đơn giá	Tỷ lệ (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
	1. Nhà 01 tầng, tường 110, mái lợp tôn, có trần nhựa, cao >3,5m							
	Diện tích nhà trong chỉ giới GPMB: S = 43,2m ²		m ²	43,20	2.775.400	0%	0	PL1, 1
	3. Mái vẩy tôn, khung thép							
	Diện tích mái tôn trong chỉ giới GPMB: S = 13,4m ²		m ²	24,60	484.100	0%	0	PL3, VII, 2
	(Ghi chú: Công trình xây dựng không hợp pháp, thuộc trường hợp vi phạm pháp luật đất đai. Không đủ điều kiện bồi thường, hỗ trợ theo quy định tại khoản 2 Điều 105 Luật Đất đai 2024 và Văn bản số 1924/SNNMT-QHKTSĐĐ ngày 12/02/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ có hiệu lực thi hành)							(2)
4	Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ được nhận (3) + (4)						19.662.000	đồng

(Bằng chữ: Mười chín triệu, sáu trăm sáu mươi hai nghìn đồng)

Ý KIẾN HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN

DỰ THẢO PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

Khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng Công trình khẩn cấp Hồ điều hòa Phú Đô,
phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(Kèm theo Thông báo số 47 /TB-QLDA ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Ban Quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng phường Từ Liêm)

A. NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, SỞ HỮU TÀI SẢN TRÊN ĐẤT: BÀ NGUYỄN THỊ KIM OANH

* CCCD: 00117413695 (Cấp ngày 11/11/2021)

* Địa chỉ thu hồi đất: tổ 15 Tân Mỹ, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

1. Tổng diện tích đang sử dụng: 156,3 m²
- Diện tích thu hồi: 156,3 m²
- Diện tích còn lại: 0,0 m²

2. Vị trí thửa đất thu hồi (tạm tính): Vị trí 2 đường Đỗ Xuân Hợp x Hệ số K = 1 theo Quyết định số 89/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội

Nguồn gốc đất: 1. Đối với phần diện tích 47,5 m² thuộc một phần thửa 170 tờ bản đồ số 11, diện tích 376 m² và 108,8 m² thuộc một phần thửa 171 tờ bản đồ số 11, diện tích 393 m²; Có nguồn gốc là đất nông nghiệp, chủ sử dụng Lưu Xuân Phong nằm trong quỹ đất nông nghiệp giao theo Nghị định 64/NĐ-CP chưa được cấp GCN QSD đất. Thửa đất được mua, bán qua nhiều chủ. Bà Nguyễn Thị Kim Oanh hiện nay đang sử dụng và đã tự ý xây dựng nhà để ở từ sau ngày 01/7/2014 (Không thuộc trường hợp sử dụng đất do lấn đất, chiếm đất theo quy định tại khoản 3 Điều 139 Luật Đất đai 2024)

B. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

STT	Nội dung	Vị trí thửa đất	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Hệ số điều chỉnh giá đất	Đơn giá (đồng/m ²)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1.	Bồi thường về đất thu hồi							
1.1	Giá trị bồi thường về đất thu hồi						45.327.000	(1)
-	Hộ gia đình tự ý chuyển mục đích từ đất nông nghiệp sang xây dựng công trình sau ngày 01/7/2014		156,3	100%	1	290.000	45.327.000	
2.	Bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở theo quy định tại khoản 6 Điều 2 Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ (nếu đủ điều kiện) * Vị trí: Khu nhà ở xã hội tại ô đất CT3, CT4 Khu đô thị mới Kim Chung, xã Thiên Lộc							Chưa có xác nhận về tình trạng án, ở của cơ quan Công an
3.	Bồi thường, hỗ trợ về tài sản là công trình xây dựng						0	(2)
	Tên tài sản	DVT	Khối lượng	Đơn giá	Tỷ lệ (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú	
	1. Nhà tạm 01 tầng, tường 220, mái lợp tôn, có trần nhựa, cao >3,5m,							
	Diện tích nhà trong chỉ giới GPMB: S = 33,6m ²	m ²	33,60	2.775.400	0%	0	PL1, 1	
	tường rào khung sắt lưới B40 dài: 30m x 1,7m = 51m ² ; sân bê tông 60m ² ; gác xếp gỗ 20m ² ; bể phốt 3m ³ ; Nhà container 15 m ² ; 01 giếng khoan sâu > 25m ²				0%	0		
	3. Mái vẩy tôn, khung thép							
	Diện tích mái tôn trong chỉ giới GPMB: S = 20m ²	m ²	20,00	484.100	0%	0	PL3, VII, 2	
	(Ghi chú: Công trình xây dựng không hợp pháp, thuộc trường hợp vi phạm pháp luật đất đai: Không đủ điều kiện bồi thường, hỗ trợ theo quy định tại khoản 2 Điều 105 Luật Đất đai 2024 và Văn bản số 1924/SNNMT-QHKTSĐĐ ngày 12/02/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ có hiệu lực thi hành)						0	(2)
4	Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ được nhận (3) + (4)						45.327.000	đồng

(Bảng chữ: Bốn mươi năm triệu, ba trăm hai bảy nghìn đồng)

Ý KIẾN HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN

DỰ THẢO PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

Khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng Công trình khẩn cấp Hồ điều hòa Phú Đô, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(Kèm theo Thông báo số 47/TB-QLDA ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Ban Quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng phường Từ Liêm)

A. NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, SỞ HỮU TÀI SẢN TRÊN ĐẤT: BÀ NGUYỄN THỊ QUYÊN

* CCCD: 001190025286 (Cấp ngày 09/04/2021)

* Địa chỉ thu hồi đất: tổ 15 Tân Mỹ, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

1. Tổng diện tích đang sử dụng: 50,2 m²
- Diện tích thu hồi: 50,2 m²
- Diện tích còn lại: 0,0 m²

2. Vị trí thửa đất thu hồi (tạm tính): Đối với phần diện tích 50,2m² thuộc một phần thửa 187 tờ bản đồ số 11

Nguồn gốc đất:

3. 1. Đối với phần diện tích 50,2m² thuộc một phần thửa 186 tờ bản đồ số 11 do vẽ năm 1994: Có nguồn gốc là đất nông nghiệp của hộ ông Nguyễn Văn Công (Thắng) sử dụng nằm trong quỹ đất nông nghiệp giao theo Nghị định 64/NĐ-CP chưa được cấp GCN QSD đất. Thửa đất được mua, bán qua nhiều chủ. Bà Nguyễn Thị Quyên hiện nay đang sử dụng và đã tự ý xây dựng công trình trên diện tích 50,2m² kể trên sau 01/7/2014.

B. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

STT	Nội dung	Vị trí thửa đất	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Hệ số điều chỉnh giá đất	Đơn giá (đồng/m ²)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1.	Bồi thường về đất thu hồi							
1.1	Giá trị bồi thường về đất thu hồi						14.558.000	(1)
-	Hộ gia đình tự ý chuyển mục đích từ đất nông nghiệp sang xây dựng công trình sau ngày 01/7/2014		50,2	100%	1	290.000	14.558.000	
2.	Bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở theo quy định tại khoản 6 Điều 2 Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ (nếu đủ điều kiện) * Vị trí: Khu nhà ở xã hội tại ô đất CT3, CT4 Khu đô thị mới Kim Chung, xã Thiên Lộc							(Theo Xác nhận của Công an phường Từ Liêm tại Công văn số 350/CATL-CSKV ngày 23/3/2026), bà Nguyễn Thị Quyên không phải di chuyển chỗ ở (không ăn ở tại nơi GPMB)
3.	Bồi thường, hỗ trợ về tài sản là công trình xây dựng						0	(2)
	Tên tài sản	DVT	Khối lượng	Đơn giá	Tỷ lệ (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú	
	1. Nhà vách tôn, mái lợp tôn, cao >3m, nền xi măng							
	Diện tích nhà vách tôn trong chỉ giới GPMB: S = 50,2m ²	m ²	53,06	484.100	0%	0	PL3, VII, 2	
	Diện tích tôn quây xung quanh: S = 33,1 x 3m = 99,3m ²	m ²	99,30	484.100	0%	0	PL3, VII, 2	
	(Ghi chú: Công trình xây dựng không hợp pháp, thuộc trường hợp vi phạm pháp luật đất đai: Không đủ điều kiện bồi thường, hỗ trợ theo quy định tại khoản 2 Điều 105 Luật Đất đai 2024 và Văn bản số 1924/SNNMT-QHKTSSD ngày 12/02/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ có hiệu lực thi hành)						0	(2)
4	Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ được nhận (3) + (4)						14.558.000	đồng
	(Bảng chữ: Mười bốn triệu, năm trăm năm mươi tám nghìn đồng)							

Ý KIẾN HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN

DỰ THẢO PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

Khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng Công trình khẩn cấp Hồ điều hòa Phú Đô,
phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(Kèm theo Thông báo số 47/TB-QLDA ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Ban Quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng phường Từ Liêm)

A. NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, SỞ HỮU TÀI SẢN TRÊN ĐẤT: BÙI THỊ HUYỀN NGỌC

* CCCD: 001160043460 (Cấp ngày)

* Địa chỉ thu hồi đất: tổ 15 Tân Mỹ, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

1. Tổng diện tích đang sử dụng: 44,5 m2 đất Nông nghiệp thuộc một phần thửa 171 tờ bản đồ số 11

- Diện tích thu hồi: 44,5 m2

- Diện tích còn lại: 0,0 m2

2. Vị trí thửa đất thu hồi (tạm tính) Hệ số K=1 theo Quyết định số 89/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội

Nguồn gốc đất: 1. Đối với phần diện tích 44.5 m2 thuộc một phần thửa 171 tờ bản đồ số 11, diện tích 393 m2; Có nguồn gốc là đất nông nghiệp, chủ sử dụng Lưu Xuân Phong nằm trong quỹ đất nông nghiệp giao theo Nghị định 64/NĐ-CP chưa được cấp GCN QSD đất. Hiện, Bà Bùi Thị Huyền Ngọc đang sử dụng và đã tự ý xây dựng nhà để ở từ sau ngày 01/7/2014 (Không thuộc trường hợp sử dụng đất do lấn đất, chiếm đất theo quy định tại khoản 3 Điều 139 Luật Đất đai 2024)

B. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

STT	Nội dung	Vị trí thửa đất	Diện tích (m2)	Tỷ lệ (%)	Hệ số điều chỉnh giá đất	Đơn giá (đồng/m2)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1.	Bồi thường về đất thu hồi						12.905.000	
-	Đất nông nghiệp trong quỹ đất nông nghiệp giao theo Nghị định 64/NĐ-CP		44,5	100%	1	290.000	12.905.000	
2.	Bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở theo quy định tại khoản 6 Điều 2 Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ (nếu đủ điều kiện) * Vị trí: Khu nhà ở xã hội tại ô đất CT3, CT4 Khu đô thị mới Kim Chung, xã Thiên Lộc					Chưa có xác nhận về tình trạng ăn, ở của cơ quan Công an		
3.	Bồi thường, hỗ trợ về tài sản là công trình xây dựng						0	(2)
	Tên tài sản	DVT	Khối lượng	Đơn giá	Tỷ lệ (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú	
	1. Nhà tôn khung thép, vách tôn cao >3m,							
	Diện tích S = 84m2	m2	44,50	484.100	0%	0	PL3, 1	
	(Ghi chú: Công trình xây dựng không hợp pháp, thuộc trường hợp vi phạm pháp luật đất đai: Không đủ điều kiện bồi thường, hỗ trợ theo quy định tại khoản 2 Điều 105 Luật Đất đai 2024 và Văn bản số 1924-SNNMT-QHKTSĐĐ ngày 12/02/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ có hiệu lực thi hành)						(2)	
4	Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ được nhận (3) + (4)						12.905.000	đồng
(Bảng chữ: Mười hai triệu, chín trăm linh năm nghìn đồng./.)								

Ý KIẾN HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN

DỰ THẢO PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

Khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng Công trình khẩn cấp Hồ điều hòa Phú Đô, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(Kèm theo Thông báo số 47/TB-QLDA ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Ban Quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng phường Từ Liêm)

A. NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, SỞ HỮU TÀI SẢN TRÊN ĐẤT: BÀ NGUYỄN THỊ LAN

* CCCD: (Cấp ngày

* Địa chỉ thu hồi đất: tổ 15 Tân Mỹ, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

1. Tổng diện tích đang sử dụng:	3260,0 m ²	Trong đó: 760 m ² đất Nông nghiệp thuộc một phần thửa 53 tờ bản đồ số 11 và 2300 m ² đất mương đường do UBND phường quản lý
	760,0 m ²	2500 m ² đất nông nghiệp thuộc một phần thửa 53 tờ bản đồ số 11 do UBND phường quản lý
	2300,0 m ²	thuộc một phần thửa đất số 52, tờ bản đồ 11, do UBND phường quản lý; diện tích 23.668 m ²
- Diện tích thu hồi:	3260,0 m ²	
- Diện tích còn lại	0,0 m ²	

2. Vị trí thửa đất thu hồi: Vị trí 2 đường Đỗ Xuân Hợp x Hệ số K=1 theo Quyết định số 89/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội

3. Nguồn gốc đất: 1. Đối với phần diện tích 760 m² thuộc một phần thửa 53 tờ bản đồ số 11, diện tích 854 m² và 2300m² đất thuộc một phần thửa đất số 52, tờ bản đồ 11, do UBND phường quản lý; diện tích 23.668 m², theo hồ sơ quản lý là đất do UBND phường Quản lý. Hiện, Bà Nguyễn Thị Lan đang sử dụng và đã tự ý xây dựng nhà để ở từ sau ngày 01/7/2014 (không thuộc trường hợp sử dụng đất do lấn đất, chiếm đất theo quy định tại khoản 3 Điều 139 Luật Đất đai 2024)

B. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

STT	Nội dung	Vị trí thửa đất	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Hệ số điều chỉnh giá đất	Đơn giá (đồng/m ²)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Giá trị bồi thường về đất thu hồi						0	(1)
-	Đất do UBND phường quản lý, hộ gia đình tự sử dụng xây dựng nhà để ở sau ngày 01/7/2014		3260	100%	1	0	0	Khoản 4 Điều 9 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP của Chính phủ
2.	Bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở theo quy định tại khoản 6 Điều 2 Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ (nếu đủ điều kiện) * Vị trí: Khu nhà ở xã hội tại ô đất CT3, CT4 Khu đô thị mới Kim Chung, xã Thiên Lộc							Chưa có xác nhận của cơ quan công an
3.	Bồi thường, hỗ trợ về tài sản là công trình xây dựng							
	Tên tài sản	DVT	Khối lượng	Đơn giá	Tỷ lệ (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú	
	02 Nhà 01 tầng, tường 220, nền lát gạch men, có khu phụ, mái lợp tôn, cao >3,5m;							
	Diện tích nhà trong chỉ giới GPMB: S nhà 1 = 678.4m ² ; S nhà 2 = 253.2m ²	m ²	931,60	3.281.700	0%	0	PL3, 1	
	Mái vẩy tôn, khung thép S = 142m ² ; Sân bê tông; Cây trồng: bàng, mít xoài, táo, ổi, na.				0%	0		
	(Ghi chú: Công trình xây dựng không hợp pháp, thuộc trường hợp vi phạm pháp luật đất đai: Không đủ điều kiện bồi thường, hỗ trợ theo quy định tại khoản 2 Điều 105 Luật Đất đai 2024 và Văn bản số 1924/SNNMT-QHKTSDD ngày 12/02/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ có hiệu lực thi hành)							
						Tổng tiền	0	(2)
4	Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ được nhận (1) + (2)						0 đồng	
	(Bảng chữ: Không đồng)							

Ý KIẾN HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN

DỰ THẢO PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

Khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng Công trình khẩn cấp Hồ điều hòa Phú Đô,
phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(Kèm theo Thông báo số 47 /TB-QLDA ngày 3 tháng 3 năm 2026 của Ban Quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng phường Từ Liêm)

A. NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, SỞ HỮU TÀI SẢN TRÊN ĐẤT: ÔNG TRƯƠNG NHƯ HIỀN

* CCCD: 001061014115

* Địa chỉ thu hồi đất: Số 71 ngách 16/61 Đỗ Xuân Hợp, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

1. Tổng diện tích đang sử dụng: 93,8 m²

- Diện tích thu hồi: 78,5 m²

- Diện tích còn lại: 15,3 m²

2. Vị trí thửa đất thu hồi (tạm tính): Vị trí 3 đường Đỗ Xuân Hợp x Hệ số K=1 theo Quyết định số 89/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội

Nguồn gốc đất: Theo bản đồ, sổ mục kê năm 1994: Thuộc một phần thửa đất số 95 tờ bản đồ số 22, diện tích thửa đất 2573m² có nguồn gốc là đất nông nghiệp trong quỹ đất nông nghiệp để giao theo Nghị định 64/NĐ-CP

3. Ông Trương Như Hiền tự ý chuyển mục đích sang sử dụng xây dựng nhà ở từ sau ngày 01/7/2014 (không thuộc trường hợp sử dụng đất không đúng mục đích đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại khoản 3 Điều 139 Luật Đất đai 2024)

B. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

STT	Nội dung	Vị trí thửa đất	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Hệ số điều chỉnh giá đất	Đơn giá (đồng/m ²)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1.	Giá trị bồi thường về đất thu hồi						22.765.000	(1)
-	Hộ gia đình tự ý chuyển mục đích từ đất nông nghiệp sang sử dụng xây dựng nhà ở sau ngày 01/7/2014		78,5	100%	1	290.000	22.765.000	Không đủ điều kiện bồi thường về đất ở theo Điều 5 và Điều 9 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP
2.	Bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở theo quy định tại khoản 6 Điều 2 Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ (nếu đủ điều kiện) * Vị trí: Khu nhà ở xã hội tại ô đất CT3, CT4 Khu đô thị mới Kim Chung, xã Thiên Lộc							Theo Công văn số 350/CATL-CSKV ngày 23/03/2026 của Công an phường Từ Liêm: Trương Như Hiền, Tổng có 04 nhân khẩu đang sinh sống
3.	Bồi thường, hỗ trợ về tài sản là công trình xây dựng							
	1. Nhà 02 tầng, tường 220, nền lát gạch men, có khu phụ, mái lợp tôn, cao >3,5m							
	Diện tích nhà trong chỉ giới GPMB: S = S tầng 1 + S tầng 2 = 78,5m ² + 56,4m ² = 134,9m ²		m ²	134,90	6.528.000	0%	0	PL1, 4
							Tổng tiền	0 (2)
4	Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ được nhận (1) + (2)						22.765.000	đồng
								(Bằng chữ: Hai mươi hai triệu, bảy trăm sáu mươi lăm nghìn đồng)

Ý KIẾN HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN

DỰ THẢO PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

Khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng Công trình khẩn cấp Hồ điều hòa Phú Đô,
phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(Kèm theo Thông báo số 44 /TB-QLDA ngày 16 tháng 3 năm 2026 của Ban Quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng phường Từ Liêm)

A. NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, SỞ HỮU TÀI SẢN TRÊN ĐẤT: BÀ BÙI THỊ TIẾN (Con trai: Lưu Thái Sơn đại diện kê khai)

* CCCD:

* Địa chỉ thu hồi đất: Số 69 ngách 16/61 Đỗ Xuân Hợp, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

1. Tổng diện tích đang sử dụng: 102,6 m²

- Diện tích thu hồi: 93,2 m²

- Diện tích còn lại: 9,4 m²

2. Vị trí thửa đất thu hồi (tạm tính): Vị trí 3 đường Đỗ Xuân Hợp x Hệ số K=1 theo Quyết định số 89/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội

Nguồn gốc đất: Theo bản đồ, sổ mục kê năm 1994: Thuộc một phần thửa đất số 95 tờ bản đồ số 22, diện tích thửa đất 2573m² có nguồn gốc là đất nông nghiệp trong quỹ đất nông nghiệp để giao theo Nghị định 64/NĐ-CP

3. - Bùi Thị Tiến tự ý chuyển mục đích sang sử dụng xây dựng nhà ở từ sau ngày 01/7/2014 (không thuộc trường hợp sử dụng đất không đúng mục đích đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại khoản 3 Điều 139 Luật Đất đai 2024)

B. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

STT	Nội dung	Vị trí thửa đất	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Hệ số điều chỉnh giá đất	Đơn giá (đồng/m ²)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1.	Giá trị bồi thường về đất thu hồi						14.500.000	(1)
-	Hộ gia đình tự ý chuyển mục đích từ đất nông nghiệp sang sử dụng xây dựng nhà ở sau ngày 01/7/2014		50,0	100%	1	290.000	14.500.000	Không đủ điều kiện bồi thường về đất ở theo Điều 5 và Điều 9 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP
2.	Bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở theo quy định tại khoản 6 Điều 2 Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ (nếu đủ điều kiện) * Vị trí: Khu nhà ở xã hội tại ô đất CT3, CT4 Khu đô thị mới Kim Chung, xã Thiên Lộc							Theo Công văn số 350/CATL-CSKV ngày 23/03/2026 của Công an phường Từ Liêm: Bùi Thị Tiến, chủ sử dụng và tổng có 04 nhân khẩu đang sinh sống
3.	Bồi thường, hỗ trợ về tài sản là công trình xây dựng							
	1. Nhà 02 tầng, tường 220, nền lát gạch men, có khu phụ, mái lợp tôn, cao >3,5m							
	Diện tích nhà trong chỉ giới GPMB: S = S tầng 1 + S tầng 2 = 78,5m ² + 56,4m ² = 134,9m ²		m ²	134,90	6.528.000	0%	0	PL1, 4
	(Ghi chú: Công trình xây dựng không hợp pháp, thuộc trường hợp vi phạm pháp luật đất đai: Không đủ điều kiện bồi thường, hỗ trợ theo quy định tại khoản 2 Điều 105 Luật Đất đai 2024 và Văn bản số 1924-SNNMT-QHKTSDĐ ngày 12/02/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ có hiệu lực thi hành)							
						Tổng tiền	0	
4	Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ được nhận (1) + (2)						14.500.000	đồng
	(Bằng chữ: Mười bốn triệu, năm trăm nghìn đồng)							

Ý KIẾN HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN

DỰ THẢO PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

Khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng Công trình khẩn cấp Hồ điều hòa Phú Đô, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(Kèm theo Thông báo số 41/TB-QLDA ngày 28 tháng 3 năm 2026 của Ban Quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng phường Từ Liêm)

A. NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, SỞ HỮU TÀI SẢN TRÊN ĐẤT: **ÔNG NGUYỄN ĐÌNH TRUNG**

* CCCD: 001160043460 (Cấp ngày)

* Địa chỉ thu hồi đất: **Tổ 15 Tân Mỹ, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội**

1. Tổng diện tích đang sử dụng: **390,0 m2** Thuộc một phần thửa đất số 190, tờ bản đồ 11, diện tích 829 m2

- Diện tích thu hồi: 390,0 m2

- Diện tích còn lại: 0,0 m2

2. Vị trí thửa đất thu hồi: Hệ số K=1 theo Quyết định số 89/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội

3. Nguồn gốc đất: 390 m2 thuộc một phần thửa 190 tờ bản đồ số 11, diện tích 829 m2; Có nguồn gốc là đất nông nghiệp, chủ sử dụng Nguyễn Văn Tuy (Nguyễn Văn Ty) nằm trong quỹ đất nông nghiệp giao theo Nghị định 64/NĐ-CP chưa được cấp GCN QSD đất, ông Nguyễn Đình Trung đang sử dụng và đã tự ý xây dựng nhà ở từ sau ngày 01/7/2014 (Không thuộc trường hợp sử dụng đất do lấn đất, chiếm đất theo quy định tại khoản 3 Điều 139 Luật Đất đai 2024)

B. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

STT	Nội dung	Vị trí thửa đất	Diện tích (m2)	Tỷ lệ (%)	Hệ số điều chỉnh giá đất	Đơn giá (đồng/m2)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1.	Bồi thường về đất thu hồi						113.100.000	
-	Hộ gia đình tự ý chuyển mục đích từ đất nông nghiệp sang xây dựng công trình sau ngày 01/7/2014		390,0	100%	1	290.000	113.100.000	
2.	Bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở theo quy định tại khoản 6 Điều 2 Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ (nếu đủ điều kiện) * Vị trí: Khu nhà ở xã hội tại ô đất CT3, CT4 Khu đô thị mới Kim Chung, xã Thiên Lộc							Chưa có xác nhận về tình trạng án, ở của cơ quan Công an
3.	Bồi thường, hỗ trợ về tài sản là công trình xây dựng						0	(2)
	Tên tài sản		DVT	Khối lượng	Đơn giá	Tỷ lệ (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
	1. Nhà tôn, vách tôn cao >4,5m,							
	Diện tích nhà trong chi giới GPMB: S = 140m2		m2	140,00	484.100	0%	0	PL3, 1
	(Ghi chú: Công trình xây dựng không hợp pháp, thuộc trường hợp vi phạm pháp luật đất đai: Không đủ điều kiện bồi thường, hỗ trợ theo quy định tại khoản 2 Điều 105 Luật Đất đai 2024 và Văn bản số 1924/SNNMT-QHKTSDĐ ngày 12/02/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ có hiệu lực thi hành)							(2)
4	Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ được nhận (3) + (4)						113.100.000	đồng

(Bảng chữ: Một trăm mười ba triệu, một trăm nghìn đồng./.)

Ý KIẾN HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN

DỰ THẢO PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

Khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng Công trình khẩn cấp Hồ điều hòa Phú Đô,
phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(Kèm theo Thông báo số 47 /TB-QLDA ngày 16 tháng 3 năm 2026 của Ban Quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng phường Từ Liêm)

A. NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, SỞ HỮU TÀI SẢN TRÊN ĐẤT: ÔNG NGUYỄN XUÂN NGỌC

* CCCD:(Cấp ngày

* Địa chỉ thu hồi đất: tổ 15 Tân Mỹ, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

1. Tổng diện tích đang sử dụng: 417,0 m2 Thuộc một phần thửa đất số 190, tờ bản đồ 11, diện tích 829 m2

- Diện tích thu hồi: 417,0 m2

- Diện tích còn lại 0,0 m2

2. Vị trí thửa đất thu hồi: Hệ số K =1 theo Quyết định số 89/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội

Nguồn gốc đất: 417 m2 thuộc một phần thửa 190 tờ bản đồ số 11, diện tích 829 m2; Có nguồn gốc là đất nông nghiệp, chủ sử dụng Nguyễn Văn Tuy (Nguyễn Văn Ty) nằm trong quỹ đất nông nghiệp giao theo Nghị định 64/NĐ-CP chưa được cấp GCN QSD đất, ông Nguyễn Xuân Ngọc đang sử dụng và đã tự ý xây dựng nhà ở từ sau ngày 01/7/2014 (Không thuộc trường hợp sử dụng đất do lấn đất, chiếm đất theo quy định tại khoản 3 Điều 139 Luật Đất đai 2024)

B. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

STT	Nội dung	Vị trí thửa đất	Diện tích (m2)	Tỷ lệ (%)	Hệ số điều chỉnh giá đất	Đơn giá (đồng/m2)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1.	Bồi thường về đất thu hồi						120.930.000	
-	Đất nông nghiệp sử dụng và đã tự ý xây dựng nhà ở từ sau ngày 01/7/2014		417,0	100%	1	290.000	120.930.000	
2.	Bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở theo quy định tại khoản 6 Điều 2 Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ (nếu đủ điều kiện) * Vị trí: Khu nhà ở xã hội tại ô đất CT3, CT4 Khu đô thị mới Kim Chung, xã Thiên Lộc							Chưa có xác nhận về tình trạng ăn, ở của cơ quan Công an
3.	Bồi thường, hỗ trợ về tài sản là công trình xây dựng						0	(2)
	Tên tài sản		DVT	Khối lượng	Đơn giá	Tỷ lệ (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
	1. Nhà tôn, vách tôn cao >4,5m,							
	Diện tích nhà trong chỉ giới GPMB: S = 144m2		m2	144,00	484.100	0%	0	PL3, 1
	(Ghi chú: Công trình xây dựng không hợp pháp, thuộc trường hợp vi phạm pháp luật đất đai: Không đủ điều kiện bồi thường, hỗ trợ theo quy định tại khoản 2 Điều 105 Luật Đất đai 2024 và Văn bản số 1924/SNNMT-QHKTSĐĐ ngày 12/02/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ có hiệu lực thi hành)							(2)
4	Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ được nhận (3) + (4)						120.930.000	đồng
(Bằng chữ: Một trăm hai mươi triệu, chín trăm ba mươi nghìn đồng./.)								

Ý KIẾN HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN

DỰ THẢO PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

Khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng Công trình khẩn cấp Hồ điều hòa Phú Đô, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(Kèm theo Thông báo số 47/TB-QLDA ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Ban Quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng phường Từ Liêm)

A. NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, SỞ HỮU TÀI SẢN TRÊN ĐẤT: BÀ NGUYỄN THỊ THUẬN

* CCCD: 001160043460 (Cấp ngày

* Địa chỉ thu hồi đất: tổ 15 Tân Mỹ, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

1. Tổng diện tích đang sử dụng:	314,0 m ²	Trong đó: 224 m ² đất Nông nghiệp thuộc một phần thửa 171 tờ bản đồ số 11 và 90 m ² đất nương đường do UBND phường quản lý
Trong đó:	- 224,0 m ²	đất Nông nghiệp thuộc một phần thửa 171 tờ bản đồ số 11
	- 90,0 m ²	đất nương đường do UBND phường quản lý
- Diện tích thu hồi:	314,0 m ²	
- Diện tích còn lại	0,0 m ²	

2. Vị trí thửa đất thu hồi (tạm tính) Hệ số K=1 theo Quyết định số 89/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội

3. Nguồn gốc đất: 1. Đối với phần diện tích 224 m² thuộc một phần thửa 171 tờ bản đồ số 11, diện tích 393 m²; Có nguồn gốc là đất nông nghiệp, chủ sử dụng Lưu Xuân Phong nằm trong quỹ đất nông nghiệp giao theo Nghị định 64/NĐ-CP chưa được cấp GCN QSD đất và 90m² đất nương đường thuộc thửa 226 tờ 11 diện tích 4091 m². Hiện, Bà Nguyễn Thị Thuận đang sử dụng và đã tự ý xây dựng nhà dẽ ở từ sau ngày 01/7/2014 (Không thuộc trường hợp sử dụng đất do lấn đất, chiếm đất theo quy định tại khoản 3 Điều 139 Luật Đất đai 2024)

B. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

STT	Nội dung	Vị trí thửa đất	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Hệ số điều chỉnh giá đất	Đơn giá (đồng/m ²)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1.	Bồi thường về đất thu hồi							
1.1	Giá trị bồi thường về đất thu hồi						64.960.000	(1)
-	Hộ gia đình tự ý chuyển mục đích từ đất nông nghiệp sang xây dựng công trình sau ngày 01/7/2014		224,0	100%	1	290.000	64.960.000	
	Đất nương đường		90,0	100%	1	0	0	
2.	Bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở theo quy định tại khoản 6 Điều 2 Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ (nếu đủ điều kiện) * Vị trí: Khu nhà ở xã hội tại ô đất CT3, CT4 Khu đô thị mới Kim Chung, xã Thiên Lộc							Chưa có xác nhận về tình trạng ăn, ở của cơ quan Công an
3.	Bồi thường, hỗ trợ về tài sản là công trình xây dựng						0	(2)
	Tên tài sản		DVT	Khối lượng	Đơn giá	Tỷ lệ (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
	1. Nhà tôn, vách tôn cao >4,5m,							
	Diện tích nhà trong chi giới GPMB: S = 314m ²		m ²	314,00	484.100	0%	0	PL3, 1
	(Ghi chú: Công trình xây dựng không hợp pháp, thuộc trường hợp vi phạm pháp luật đất đai: Không đủ điều kiện bồi thường, hỗ trợ theo quy định tại khoản 2 Điều 105 Luật Đất đai 2024 và Văn bản số 1924/SNNMT-QHKTSĐĐ ngày 12/02/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ có hiệu lực thi hành)							(2)
4	Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ được nhận (3) + (4)						64.960.000 đồng	
	(Bằng chữ: Sáu mươi tư triệu, chín trăm sáu mươi nghìn đồng)							

Ý KIẾN HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN